

Số: 2175/2023/QĐST-DS

Thành phố H, ngày 02 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Ngày 02 tháng 10 năm 2023, nguyên đơn là ông Lê Đăng Hoàng V nộp đơn xin rút đơn khởi kiện và các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Bị đơn bà Hoàng Thị Ngọc B nộp đơn xin rút đơn phản tố và các yêu cầu phản tố của bị đơn có tại hồ sơ vụ án.

Xét thấy, việc nguyên đơn là ông Lê Đăng Hoàng V rút đơn khởi kiện và bị đơn là bà Hoàng Thị Ngọc B rút đơn phản tố, là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội quy định tại điểm c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 504/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2022, về: “Tranh chấp quyền sử dụng đất”, giữa:

Nguyên đơn: **Ông Lê Đăng Hoàng V**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 32A, Đường số 5, Tổ 27, Khu phố 3, phường T, thành phố T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

- Ông Nguyễn Trường Nh, sinh năm 1961; Địa chỉ: số 97 đường Q, Phường N, Quận T, Thành phố H (Giấy ủy quyền lập ngày 27/9/2018 tại Văn phòng Công chứng Quận T, số công chứng: 009859, quyền số 03);

- Bà Đặng Bạch H, sinh năm 1964; Địa chỉ: Số 32A, Đường số 5, Tổ 27, Khu phố 3, phường T, thành phố T, Thành phố H (Giấy ủy quyền lập ngày 11/9/2023 tại Văn phòng Công chứng T, Thành phố H; số 000918, quyền số 09).

Bị đơn: **Bà Hoàng Thị Ngọc B**, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Số 88 đường U, Phường N, Quận T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Tôn Thị Mỹ H1, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số 88 đường U, Phường N, Quận T, Thành phố H (Giấy ủy quyền lập ngày 26/4/2019 tại Văn phòng Công chứng V, Thành phố H; số 00004854, quyền số 05).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1959;

2/ Bà Nguyễn Thị Cẩm H2, sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: Số 119 đường U, Phường M, Quận T, Thành phố H.

3/ Ông Quách Văn T, sinh năm 1971;

4/ Bà Trương Thị Thúy Ph, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: Số 213/9J đường N, Phường H, Quận N, Thành phố H.

5/ Bà Tôn Thị Mỹ H1, sinh năm 1972;

6/ Ông Tôn Tuấn Q, sinh năm 1984;

7/ Ông Tôn Tuấn Kh, sinh năm 1974;

8/ Trẻ Tôn Hoàng Minh H3, sinh năm 2011; Người đại diện theo pháp luật của trẻ Minh H3: Ông Tôn Tuấn Kh, sinh năm 1974.

9/ Bà Tôn Mỹ Tr, sinh năm 1981;

10/ Trẻ Nguyễn Hoàng Minh A, sinh năm 2013; Người đại diện theo pháp luật của trẻ Minh A: Bà Tôn Mỹ Tr, sinh năm 1981.

11/ Bà Tôn Mỹ V1, sinh năm 1980;

12/ Trẻ Trần Tôn Hoàng Ph1, sinh năm 2017;

13/ Trẻ Trần Tôn Cát T1, sinh năm 2018;

Người đại diện theo pháp luật của hai trẻ Hoàng Ph1 và Cát T1: Bà Tôn Mỹ V1, sinh năm 1980.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tôn Tuấn Kh, bà Tôn Mỹ V1 và bà Tôn Mỹ Tr: Bà Tôn Thị Mỹ H1 (Giấy ủy quyền lập ngày 04/12/2020 tại Văn phòng Công chứng V, Thành phố H; số 00012742, quyển số 01).

Cùng địa chỉ: Số 88 đường U, Phường N, Quận T, Thành phố H.

14/ Bà Đặng Bạch H, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Số 32A, Đường số 5, Tổ 27, Khu phố 3, phường T, thành phố T, Thành phố H.

15/ Ủy ban nhân dân Quận T, Thành phố H.

Trụ sở: Số 4 đường D, Phường N, Quận T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lưu Quang Huy Q1 - Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường Quận T (Giấy ủy quyền số 2028/UBND-TNMT ngày 27/9/2022).

2. Chi phí tố tụng: Chi phí đo vẽ là 5.479.870 (năm triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn tám trăm bảy mươi) đồng và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 (ba triệu) đồng, nguyên đơn là ông Lê Đặng Hoàng V đã nộp và tự nguyện chịu, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

3. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án.

Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho ông Lê Đăng Hoàng V (có ông Nguyễn Trường Nh đại diện) số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số AA/2018/0018822 ngày 20/12/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận T, Thành phố H.

Hoàn trả cho bà Hoàng Thị Ngọc B số tiền tạm ứng án phí là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0017440 ngày 13/9/2022 và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số AA/2019/0044298 ngày 16/9/2020 cùng của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận T, Thành phố H.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.H;
- Cục THADS TP.H;
- Chi cục THA DS Quận T;
- Lưu Vp, Hs.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Ánh